TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 23 – 5 – 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Anh Thái.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Miên.
2. Bà Lê Thị Thúy Diễm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên toà: Ông Lê Quý Tỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/HS-ST, ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST–HS, ngày 8 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang D, sinh năm 1978, tại huyện y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L và bà Dương Thị B, hiện đang sinh sống tại: khối …., phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, trú tại buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và 03 con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không;

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 19/LCCT-TA, ngày 04/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Đinh Tiến Q, sinh năm 1977.
Địa chỉ: Buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
Người làm chứng:
- Ông Trần Đình H, sinh năm 1973 – có mặt.
- Ông Đặng Văn T, sinh năm 1975 – có mặt.
- Anh Trịnh Hoài T, sinh năm 1980 – vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/10/2018, Nguyễn Quang D cùng với anh Trần Đình H, anh Đặng Văn T, anh Trịnh Hoài T cùng trú tại buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến nhà anh Đinh Tiến Q ở cùng buôn để vận động quyên góp tiền làm đường liên thôn. Trong lúc nói chuyện thì Nguyễn Quang D và Đinh Tiến Q xảy ra mâu thuẫn với nhau và Nguyễn Quang D dùng tay đấm vào miệng của anh Q làm chảy máu. Sau đó D đi ra ngoài sân, anh Q đi ra theo thì bị D tiếp tục lấy gậy tre (lồ ô) đánh một cái hướng vào đầu của anh Q, anh Q đưa hai tay lên để che đầu thì bị trúng vào tay, làm gãy đốt xa ngón 3 tay phải và xây xát bàn tay trái. Sau đó được anh Trần Đình H, anh Đặng Văn T, anh Trịnh Hoài T vào can ngăn thì D bỏ đi về, còn anh Đinh Tiến Q được người nhà đưa đi bệnh viện đa khoa T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk điều trị.

Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 740 ngày 20/10/2018, của Bệnh viện đa khoa T chuẩn đoán thương tích đối với Đinh Tiến Q như sau: gãy đốt xa ngón 3 tay phải.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1277/PY-TgT ngày 26/11/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của Đinh Tiến Q: Đa thương, gãy đốt xa ngón 3 tay phải, tỷ lệ thương tích: 03%. Vật tác động: cứng tày.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ: 01 khúc gậy tre (lồ ô) gồm 02 đốt, dài 187cm, trong đó có một đốt nứt đôi, hình trụ tròn, rỗng ruột, màu vàng nhạt, đường kính 3,8cm.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 5.175.000 đồng cho người bị hại anh Đinh Tiến Q, anh Q không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm số tiền nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS, ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, chứng minh các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*, và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 5.175.000 đồng cho người bị hại anh Đinh Tiến Q.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu thiêu hủy 01 khúc gậy tre (lồ ô) gồm 02 đốt, dài 187cm, trong đó có một đốt nứt đôi, hình trụ tòn, rỗng ruột, màu vàng nhạt, đường kính 3,8cm là hung khí bị cáo dùng để gây án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang D khai nhận: Do có mâu thuẫn trong lúc vận động quyên góp tiền làm đường liên thôn bị cáo đã dùng tay đánh trúng vào miệng và dùng cây gậy tre đánh một cái hướng vào đầu anh Đinh Tiến Q, do anh Q dùng hai tay che đầu nên đã đánh trúng tay anh Q, hậu quả làm anh Q bị gãy đốt xa ngón 3 bàn tay phải, tỷ lệ thương tật 03%. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tôn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm; ……".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi thực hiện hành dùng cây gậy tre đánh vào đầu gây thương tích cho người bị hại, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và hoàn toàn ý thức được việc gây thương tích cho người khác là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu tình hình anh ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Quang D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại số tiền 5.175.000 đồng; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có

nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi thường trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cũng đảm bảo điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập với cộng đồng, tự giác cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng chia đều hàng tháng bị cáo phải nộp để sung công quỹ Nhà nước tương ứng với hình phạt bị cáo phải chịu.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 khúc gậy tre (lồ ô) gồm 02 đốt, dài 187cm, trong đó có một đốt nứt đôi, hình trụ tòn, rỗng ruột, màu vàng nhạt, đường kính 3,8cm là hung khí bị cáo dùng để gây án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Búk)*.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.175.000 đồng cho người bị hại.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **NGUYỄN QUANG D** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **NGUYỄN QUANG D** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã C được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước, hàng tháng bị cáo phải nộp số tiền 833.500 đồng trong thời hạn 06 tháng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 5.175.000 đồng, người bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 khúc gậy tre (lồ ô) gồm 02 đốt, dài 187cm, trong đó có một đốt nứt đôi, hình trụ tòn, rỗng ruột, màu vàng nhạt, đường kính 3,8cm là hung khí bị cáo dùng để gây án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Búk)*.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Anh Thái

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Công an huyện Krông Búk;*
- *VKSND huyện Krông Búk;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Krông Búk;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu HS-VP.*